TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST
Ngày 25-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TÂY NINH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Bảo Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc;

2. Ông Lê Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Minh Mẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 350/2021/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963; cư trú tại: Ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

2. Bị đơn: Ông Đỗ Văn X, sinh năm 1956, cư trú tại: Ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – bà Nguyễn Thị C trình bày:

Bà và ông X kết hôn năm 1986, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, ông X thường xuyên uống rượu, chửi mắng bà. Bà và ông X không còn sống chung từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Về hôn nhân: Bà yêu cầu ly hôn với ông X.

Về con chung: Có 01 người, đã trưởng thành, tự lao động, sinh sống được, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đỗ Văn X trình bày:

Ông thống nhất lời trình bày của bà C về thời gian sống chung, đăng ký kết hôn, mâu thuẫn hôn nhân. Năm 2021, vợ chồng ông phát sinh mâu thuẫn, bà C bỏ về ấp Đ, xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh sinh sống cho đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, ông có uống rượu, chửi mắng con chứ không có chửi mắng bà C.

Về hôn nhân: Ông không đồng ý ly hôn với bà C, do còn tình cảm gia đình, thương vợ con.

Về con chung: Có 01 người, đã trưởng thành, tự lao động, sinh sống được, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C đối với ông Đỗ Văn X về việc Ly hôn.

Về con chung: Không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa bà và ông Đỗ Văn X, cư trú tại: Ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy bà C và ông X tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bà C và ông X trình bày thống nhất quá trình sống chung, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn từ năm 2021, do bất đồng quan điểm sống, bà C về ở tại ấp Đ, xã B, thành phố Tây Ninh từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay.

Ông X không đồng ý ly hôn, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần, nhưng bà C kiên quyết ly hôn, ông X không đưa ra được hướng hàn gắn tình cảm gia đình, vợ chồng ông bà không sinh sống cùng nhau hơn 01 năm, vợ chồng không có khả năng đoàn tụ. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C đối với ông X.

[3] Về con chung: Có 01 người, đã trưởng thành, có khả năng tự lao động, sinh sống được, bà C và ông X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà C và ông X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà C phải chịu 300.000 đồng.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C đối với ông Đỗ Văn X về việc Ly hôn. Bà C và ông X không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số: 0016753 ngày 04-10-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh.

5. Về quyền kháng cáo: Bà C, ông X được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. C;
- CCTHADS H. C;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hồ Thị Bảo Ngọc